



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

BẢN TIN HẢI QUAN Số 1614 (Từ 21/04 - 26/04/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 3
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 438/GSQL-GQ1 Ngày 15/04/2014	Tái xuất hàng hóa tạm nhập tái xuất đang được cơ quan Công an điều tra, xử lý.
Công văn 4076/TCHQ-VNACCS Ngày 16/04/2014	Điều chỉnh kế hoạch triển khai Hệ thống VNACCS/VCIS tại Chi cục Hải quan Nội Bài.
Công văn 4110/TCHQ-GSQL Ngày 16/04/2014	Hướng dẫn tạm thời thủ tục hải quan thủ công.
Công văn 4174/TCHQ-GSQL Ngày 17/04/2014	Hệ thống camera của Hải quan ở kho, bãi tập kết hàng hóa xuất khẩu.
Công văn 4177/TCHQ-VNACCS Ngày 18/04/2014	Hướng dẫn giám sát hàng hóa XK, NK thực hiện TTHQĐT theo Thông tư 22/2014/TT-BTC.
Công văn 4181/TCHQ-TXNK Ngày 18/04/2014	Miễn thuế đối với lô hàng các vật phẩm do Ban Thư ký ASEAN tại Jakarta, Indonesia gửi cho Bộ Ngoại giao.
Công văn 4184/TCHQ-GSQL Ngày 18/04/2014	Thực hiện quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.
Công văn 4273/TCHQ-TXNK Ngày 18/04/2014	Hoàn thuế nộp thừa.
Công văn 454/GSQL-TH Ngày 21/04/2014	Vướng mắc C/O mẫu E.
Công văn 455/GSQL-GQ1 Ngày 21/04/2014	Xuất hóa đơn bán hàng.
Công văn 4289/TCHQ-TXNK Ngày 21/04/2014	Xử lý thuế nguyên phụ liệu bị hòa hoãn.
Công văn 4290/TCHQ-TXNK Ngày 21/04/2014	Bổ sung hồ sơ khiếu nại.
Công văn 4293/TCHQ-TXNK Ngày 21/04/2014	Vướng mắc trong công tác xác định trước mã số và giám định.

Bản tin này do Công ty cổ phần Tài Việt cung cấp và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Bản tin được xây dựng dựa trên những nguồn thông tin đáng tin cậy mà Tài Việt thu thập được. Tài Việt không chịu trách nhiệm với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những thông tin được cung cấp từ bản tin này. Để biết thêm chi tiết, Quý độc giả vui lòng liên hệ đường dây tư vấn số ☎ 1088 nhánh 7 hoặc infotaiviet@gmail.com.



Công văn 4305/TCHQ-TXNK Ngày 21/04/2014	Áp mã số HS đối với linh kiện, phụ tùng ô tô.
Công văn 4318/TCHQ-GSQL Ngày 21/04/2014	Thẩm quyền cấp C/O mẫu AANZ của Úc.
Công văn 4319/TCHQ-TXNK Ngày 21/04/2014	Thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế.
Công văn 4320/TCHQ-GSQL Ngày 21/04/2014	Quy định dán nhãn năng lượng.
Công văn 4321/TCHQ-GSQL Ngày 21/04/2014	Hướng dẫn khai địa điểm tập kết hàng hóa.
Công văn 4342/TCHQ-TXNK Ngày 21/04/2014	Xử lý nợ thuế đối với doanh nghiệp đã ngừng hoạt động.
Công văn 5165/BTC-TCHQ Ngày 21/04/2014	Thuế GTGT đối với thức ăn chăn nuôi.
Công văn 5198/BTC-TCHQ Ngày 22/04/2014	Xử lý nợ thuế.
Công văn 4345/TCHQ-TXNK Ngày 22/04/2014	Vướng mắc xử lý nợ thuế khi chuyển sang chương trình VNACCS.
Công văn 458/GSQL-GQ3 Ngày 22/04/2014	Thủ tục nhập khẩu container.
Công văn 461/GSQL-GQ2 Ngày 22/04/2014	Vướng mắc thông báo định mức hàng gia công.
Công văn 462/GSQL-GQ3 Ngày 23/04/2014	Gửi mẫu dầu khí đi phân tích thí nghiệm tại nước ngoài.
Công văn 463/GSQL-TH Ngày 23/04/2014	Vướng mắc C/O.
Công văn 4409/TCHQ-VNACCS Ngày 23/04/2014	Thay đổi kế hoạch triển khai Hệ thống VNACCS/VCIS tại Chi cục Hải quan CK Móng Cái.
Công văn 4412/TCHQ-GSQL Ngày 23/04/2014	Dán tem rượu nhập khẩu từ nước ngoài vào Khu phi thuế quan.
Công văn 4415/TCHQ-VNACCS Ngày 23/04/2014	Xử lý vướng mắc khi thực hiện Thông tư 22/2014/TT-BTC.
Công văn 4501/TCHQ-TXNK Ngày 24/04/2014	Xử lý thuế đối với xe máy hiệu MBK Flame 125.



VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Xuất hóa đơn bán hàng.

Công văn 455/GSQL-GQ1
Ngày 21/04/2014

Wướng mắc xử lý nợ thuế khi chuyển sang chương trình VNACCS.

Công văn 4345/TCHQ-TXNK
Ngày 22/04/2014

Thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế.

Công văn 4319/TCHQ-TXNK
Ngày 21/04/2014

Công văn này giải quyết vướng mắc về thời điểm xuất hóa đơn bán hàng. Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại: “*Giải phóng hàng*” là hình thức thông quan có điều kiện, theo đó cơ quan Hải quan cho phép hàng hóa đang trong quá trình làm thủ tục thông quan được đặt dưới quyền định đoạt của người khai hải quan.” Theo đó, khi lô hàng nhập khẩu đã được cơ quan hải quan xác nhận “giải phóng hàng” (trong khi đang làm thủ tục tham vấn giá để chờ xác nhận thông quan), người khai hải quan đã có quyền chuyển giao quyền sở hữu đối với lô hàng đó.

Công văn này tháo gỡ vướng mắc khi chuyển sang chương trình VNACCS/VCIS về việc xử lý nợ thuế đối với Doanh nghiệp nhập nguyên liệu sản xuất, hàng xuất khẩu và hàng kinh doanh tạm nhập tái xuất. Theo đó, trước mắt tạm thời sử dụng chứng từ điều chỉnh phi kế toán để áp dụng thời hạn nộp thuế và chưa áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với hàng hóa là nguyên liệu, vật tư nhập khẩu sản xuất hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất đã nộp hồ sơ không thu thuế và đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 127 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính. Việc lập chứng từ điều chỉnh phi kế toán phải tuân thủ các điều kiện sau đây:

- Hồ sơ không thu thuế phải nộp đúng hạn theo quy định;
- Đối với trường hợp thanh toán trả chậm còn nợ chứng từ thanh toán: Thời hạn hết hiệu lực của chứng từ điều chỉnh phi kế toán tối đa là 15 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn thanh toán ghi trên hợp đồng hoặc phụ kiện hợp đồng;
- Đối với trường hợp đã nộp đủ hồ sơ không thu thuế nhưng chưa ra quyết định không thu thuế: Thời hạn hết hiệu lực của chứng từ điều chỉnh phi kế toán tối đa là 40 ngày đối với hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước, không thu thuế sau; 6 ngày làm việc đối với hồ sơ thuộc diện không thu thuế trước, kiểm tra sau kể từ ngày cơ quan hải quan tiếp nhận hồ sơ không thu thuế;
- Chứng từ phải được Lãnh đạo Chi cục phê duyệt trước khi cập nhật vào hệ thống Kế toán thuế XK, thuế NK (Hệ thống KT559 hoặc hệ thống HTTXNK hoặc hệ thống CIS).

Công văn này giải quyết vướng mắc về thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế. Theo đó, thời hạn nộp hồ sơ xét hoàn, không thu thuế hàng NSXXK phát sinh sau ngày 1/11/2013 theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 132 Thông tư 194/2010/TT-BTC cho các bộ hồ sơ có tờ khai nhập khẩu, tờ khai xuất khẩu đăng ký tại thời điểm có hiệu lực của Thông tư 194/2010/TT-BTC sản xuất sản phẩm trong thời hạn nộp thuế.



Hướng dẫn tạm thời thủ tục hải quan thủ công.

Công văn 4110/TCHQ-GSQL
Ngày 16/04/2014

Thực hiện quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

Công văn 4184/TCHQ-GSQL
Ngày 18/04/2014

Vướng mắc thông báo định mức hàng gia công.

Công văn 461/GSQL-GQ2
Ngày 22/04/2014

Công văn này hướng dẫn tạm thời thủ tục hải quan thủ công. Cụ thể như sau:

1. Các trường hợp khai thủ công gồm:

- Trường hợp loại hình không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính.
- Trường hợp hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử gặp sự cố và các trường hợp có hướng dẫn của Tổng cục phải chuyển sang khai thủ công khi triển khai hệ thống VNACCS.

2. Về thủ tục hải quan, chính sách xuất khẩu, chính sách nhập khẩu:

Thực hiện theo quy định tại Luật Hải quan, Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu, Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Người khai hải quan khai thông tin trên tờ khai hải quan giấy theo các mẫu tờ khai tương ứng loại hình xuất khẩu, nhập khẩu nộp cùng bộ hồ sơ hải quan tại Chi cục Hải quan đăng ký.

3. Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan mở sổ theo dõi việc cấp số tờ khai thủ công theo nguyên tắc đảm bảo 12 ký tự như sau: 98, mã Chi cục (4 ký tự), năm đăng ký (2 ký tự), số thứ tự tờ khai thủ công (04 ký tự là số). Tờ khai cấp theo năm, hết năm số tờ khai sẽ chạy lại từ số tờ khai đầu tiên (Ví dụ: năm 2014 số tờ khai bắt đầu là 98CCCC140001 thì năm 2015 số tờ khai bắt đầu là 98CCCC150001; trong đó, CCCC là mã Chi cục Hải quan),

4. Về việc giám sát hải quan: Sau khi hoàn thành thủ tục hải quan, công chức Hải quan giao 01 tờ khai cho người khai hải quan xuất trình tại bộ phận hải quan giám sát để xác nhận hàng hóa đã qua khu vực giám sát.

Công văn này hướng dẫn thực hiện quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế. Theo đó, doanh nghiệp chế xuất được tiếp tục thực hiện việc mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ đến hết ngày 30/6/2014. Trong thời gian này, đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố hướng dẫn doanh nghiệp chế xuất hoàn thiện thủ tục thành lập chi nhánh theo quy định.

Từ 1/7/2014, hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp chế xuất thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Công văn này giải quyết vướng mắc thông báo định mức hàng gia công. Theo quy định tại khoản 2, Điều 9 Thông tư số 117/2011/TT-BTC ngày 15/8/2011 của Bộ Tài chính thì việc thông báo định mức được thực hiện trước thời điểm làm xuất khẩu sản phẩm. Theo quy định tại khoản 3, Điều 9 Thông tư 117/2011/TT-BTC thì việc điều chỉnh định mức được thực hiện trước thời điểm làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm. Theo đó, việc Công ty thực hiện điều chỉnh định mức trước thời điểm làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm là đúng quy định.



Xử lý vướng mắc khi thực hiện Thông tư 22/2014/TT-BTC.

Công văn này xử lý một số vướng mắc khi thực hiện Thông tư 22/2014/TT-BTC. Cụ thể như sau:

1. Tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu chuyển cửa khẩu được Hệ thống phân luồng xanh

a) Tờ khai xuất khẩu sử dụng mã tạm của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai để khai báo "Địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến" và đề nghị chuyển cửa khẩu đến cửa khẩu xuất tại "Phần ghi chú", tờ khai nhập khẩu không hỗ trợ việc khai báo vận chuyển kết hợp mà người khai hải quan đề nghị chuyển cửa khẩu tại "Phần ghi chú" được Hệ thống tự động phân luồng xanh, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai giao cho một hoặc một nhóm công chức rà soát thông tin trên Hệ thống e-Customs.

b) Xử lý khi phát hiện các tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu được phân luồng xanh vi phạm các quy định quản lý của cơ quan quản lý chuyên ngành:

b1) Trường hợp hàng hóa chưa qua khu vực giám sát hải quan: thực hiện can thiệp đột xuất theo quy định tại khoản IV Mục 1 Phần I quy trình ban hành kèm theo Quyết định 988/QĐ-TCHQ.

b2) Trường hợp hàng hóa đã qua khu vực giám sát hải quan: công chức được giao nhiệm vụ chuyển ngay thông tin về lô hàng cho bộ phận kiểm tra sau thông quan, điều tra chống buôn lậu và quản lý rủi ro thuộc Cục Hải quan tỉnh, thành phố để áp dụng các biện pháp nghiệp vụ cần thiết.

2. Xác nhận hàng qua khu vực giám sát

Trong thời gian Hệ thống e-Customs hoạt động còn chưa ổn định (chạy chậm, chập chờn...), để đảm bảo tránh ách tắc trong việc xác nhận hàng hóa qua khu vực giám sát, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

Theo đề nghị của người khai hải quan, trường hợp hàng hóa nhập khẩu vận chuyển bằng container, công chức bước 4 ngoài việc in tờ khai và xác nhận theo quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định 988/QĐ-TCHQ, lập Bảng kê số hiệu container của tờ khai, ký tên, đóng dấu công chức trên Bảng kê giao người khai hải quan xuất trình tại khu vực giám sát hải quan.

Công chức giám sát tại khu vực giám sát hải quan căn cứ Bảng kê số hiệu container có xác nhận của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai và các chứng từ theo đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 31 Thông tư 22/2014/TT-BTC để quyết định cho phép hàng hóa qua khu vực giám sát. Sau khi Hệ thống e-Customs hoạt động ổn định và thông suốt, công chức giám sát được giao nhiệm vụ cập nhật thông tin hàng hóa đã qua khu vực giám sát vào Hệ thống.

Công văn 4415/TCHQ-VNACCS

Ngày 23/04/2014



Xử lý nợ thuế.

**Công văn 5198/BTC-TCHQ
Ngày 22/04/2014**

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc đề nghị tạm thời chưa áp dụng các biện pháp cưỡng chế khi xử lý nợ thuế. Theo đó, trong thời gian chờ xem xét giải quyết xóa khoản nợ thuế truy thu thuộc đối tượng cổ phần hóa trước ngày 01/7/2007, để tạo điều kiện cho Công ty sản xuất kinh doanh, Bộ Tài chính đồng ý tạm thời chưa áp dụng biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan đối với Công ty đến hết ngày 30/06/2014 nếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Số tiền thuế truy thu đang chờ xem xét xóa nợ phải được tổ chức tín dụng bảo lãnh theo quy định của pháp luật;
- Ngoài khoản tiền thuế nợ nêu trên, Công ty không còn nợ thuế quá hạn, tiền chậm nộp, tiền phạt của các lô hàng xuất nhập khẩu khác;
- Các lô hàng mới phát sinh, Công ty phải nộp đủ thuế trước khi thông quan hoặc phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng;
- Công ty có cam kết phối hợp với cơ quan hải quan để xem xét giải quyết dứt điểm số nợ thuế truy thu thuế nhập khẩu bộ linh kiện xe gắn máy theo tỷ lệ nội địa hóa năm 2001 và thực hiện kết luận cuối cùng của Bộ Tài chính.